|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 4505/QĐ-BYT | *Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH HƯỚNG DẪN NỘI DUNG CHI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ Y TẾ DỰ PHÒNG, Y TẾ CƠ SỞ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

*Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính tại Phiếu trình số 2794/KH-TC ngày 05/12/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này: “Hướng dẫn thực hiện nội dung chi cho các hoạt động về y tế dự phòng, y tế cơ sở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ: KHĐT, TC, NNPTNT; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ; - Bộ trưởng (để báo cáo); - Các đ/c Thứ trưởng; - Lưu: VT, KH-TC. | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG     Đỗ Xuân Tuyên** |

**HƯỚNG DẪN**

HƯỚNG DẪN NỘI DUNG CHI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ Y TẾ DỰ PHÒNG, Y TẾ CƠ SỞ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4505/QĐ-BYT ngày 14/12/2023 của Bộ Y tế)*

Căn cứ Điều 98 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Thông tư số 55/2023/TT-BTC): *“Chi tăng cường chất lượng dịch vụ mạng lưới y tế cơ sở, đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm: Nội dung cho các hoạt động thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Mức chi thực hiện theo quy định chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại* *Điều 4 Thông tư này.”;*

Bộ Y tế hướng dẫn nội dung chi tăng cường chất lượng dịch vụ mạng lưới y tế cơ sở, đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi là Chương trình), cụ thể như sau:

**1. Nội dung chi cho các hoạt động tăng cường chất lượng dịch vụ mạng lưới y tế cơ sở, đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm**

- Chi xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, nâng cao năng lực chuyên môn cho người làm công tác y tế, chuyển giao kỹ thuật về trạm y tế xã, đào tạo y học gia đình cho nhân viên trạm y tế xã: Thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi thông tin, tuyên truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe, phổ biến giáo dục pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi xây dựng, in ấn các quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chuyên môn; cẩm nang, sổ tay hướng dẫn; sổ tay nghiệp vụ và các loại sổ, sách khác phục vụ hoạt động y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng, quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi dịch và hiệu đính tài liệu phục vụ hoạt động chuyên môn y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi thuê chuyên gia trong nước và tổ chức tư vấn độc lập phục vụ hoạt động về y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi điều tra, khảo sát, thống kê nội dung chuyên môn về y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, hội nghị; tổ chức hội thảo trong nước, chi các hoạt động mang tính chất nghiên cứu khoa học về y tế dự phòng, y tế cơ sở: Thực hiện theo quy định tại khoản 8 và khoản 9 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi vận chuyển thuốc, vắc xin, hàng hóa, trang thiết bị, vật tư: Thực hiện theo quy định khoản 10 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Chi thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch tiếng dân tộc hoặc ngôn ngữ ký hiệu, người dẫn đường không kiêm phiên dịch tiếng dân tộc hoặc ngôn ngữ ký hiệu phục vụ hoạt động y tế cơ sở, y tế dự phòng: Thực hiện theo quy định khoản 11 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

- Các chi phí liên quan khác (nếu có) phục vụ hoạt động y tế cơ sở, y tế dự phòng thực hiện theo nội dung, mức chi tương ứng quy định tại Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

**2. Nội dung chi cho các hoạt động y tế khác thuộc Chương trình**

- Chi xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện thuộc phạm vi của Chương trình: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, xây dựng, quản lý, sử dụng tài sản công và quy định pháp luật có liên quan trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

- Chi cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em: Thực hiện theo quy định tại Điều 59 và Điều 99 Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Chi tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cải thiện vệ sinh hộ gia đình: Thực hiện theo quy định tại Điều 107 Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.